

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 180/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 208/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm 1985.

Căn cước số: 092185001684. Ngày cấp: 03/9/2025. Nơi cấp: Bộ C.

Địa chỉ: Số C, khu vực T, phường Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Lê Hồng L**, sinh năm 1977.

Căn cước công dân số: 091077012175. Ngày cấp: 22/11/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Số C, khu vực T, phường Ô, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Cẩm T (sinh năm 1985) và ông Lê Hồng L (sinh năm 1977).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Lê Hồng L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Lê Hồng L thống nhất thoả thuận: Giao cháu Lê Nguyễn Gia B (nam, sinh ngày 04/8/2009) cho ông L nuôi dưỡng đến trưởng thành; Giao cháu Lê Nguyễn Gia H (nữ, sinh ngày

22/4/2020) cho bà T nuôi dưỡng đến trưởng thành. Bà T và ông L không phải cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, cháu B có nguyện vọng được sống chung với ông L.

Bà T và ông L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản bà T và ông L thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Lê Hồng L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005605 ngày 27 tháng 3 năm 2026, bà T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 2 - Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 2 - Cần Thơ;
- UBND P. Ô Môn (*ĐKKH số 105*
ngày 07/10/2009 - X. Thới Thạnh (cũ));
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Trần Thanh Thế